

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2018/HS-ST
Ngày 12-4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đào Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Mão

Bà Phạm Thị Bám

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Diệu Hương - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Kim Huế - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Hồng T, sinh ngày 06 tháng 10 năm 1981 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Tập thể 3, phường G, quận N, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Không có nơi ở cố định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang S (đã chết); con bà Nguyễn Thị T; có vợ là Dương Thị T (đã ly hôn) và 01 con; tiền sự: Ngày 01/11/2017 Nguyễn Hồng T bị công an phường Gia Viên bắt quả tang xử phạt hành chính theo quyết định xử phạt hành chính số 14 ngày 01/11/2017 về hành vi trộm cắp tài sản; nhân thân: Tại Bản án số 312/HSST ngày 05/9/1996 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử 30 tháng tù về tội “Cướp tài sản” và Bản án số 188/HSST ngày 18/7/2001 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử 08 năm tù về tội “Cướp tài sản” (đã được xóa án); bị bắt, tạm giam ngày 26/12/2017; có mặt.

- Bị hại: Anh Lê Văn Q, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Số 145 đường Đ, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 21/12/2017, Nguyễn Hồng T đi bộ một mình từ nhà đến trước cửa số nhà 145 Đ, phường L, quận N, Hải Phòng phát hiện 01 xe đạp kiểu cào cào màu trắng xanh không có ai trông coi. Do không có tiền chi tiêu sinh hoạt cá nhân nên T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe đạp trên. T tiến lại gần rồi dắt xe ra đường, sau đó điều khiển xe đến khu vực đường tàu A bán cho một người không quen biết với giá 350.000 đồng, dùng số tiền đó chi tiêu cá nhân hết. Đến ngày 26/12/2017, T bị cơ quan điều tra công an quận Ngô Quyền bắt giữ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 90 ngày 25/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền kết luận: 01 xe đạp nhãn hiệu Asama 2 giống thẳng, kiểu dáng xe cào cào, màu sơn trắng-xanh đến thời điểm bị xâm hại tài sản trên có giá 1.800.000 đồng.

Vật chứng của vụ án:

- 01 xe đạp nhãn hiệu Asama 2 màu trắng-xanh, kiểu dáng xe cào cào 2 giống thẳng làm bằng Inoc, tay lái ngang, yên xe trước bọc da màu đen, viền trắng, yên sau có đệm bọc da màu đen chưa thu hồi được.

- 01 áo thể thao màu tím-xanh, có sọc ngang hai bên vai, ngực trái có logo, tay trái có ký hiệu R10; 01 mũ len màu xám có chữ STRIA màu trắng, đường kính vành mũ 27cm, dài 19cm (là trang phục Tuyến mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản).

Việc bồi thường thiệt hại: Bị hại Lê Văn Q không yêu cầu bị cáo Nguyễn Hồng T phải bồi thường.

Tại Cáo trạng số 17/CT-VKSNQ ngày 13/3/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn Hồng T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Bị hại anh Lê Văn Q đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, đã được chủ tọa công bố các bản khai có trong hồ sơ, thể hiện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: Nguyễn Hồng T với mức án từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Việc bồi thường thiệt hại: Bị hại

không yêu cầu bị cáo phải bồi thường vì vậy không đặt ra vấn đề giải quyết. Buộc bị cáo phải nộp 350.000 đồng sung quỹ nhà nước. Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 áo thể thao màu tím-xanh, có sọc ngang hai bên vai, ngực trái có logo, tay trái có ký hiệu R10; 01 mũ len màu xám có chữ STRIA màu trắng, đường kính vành mũ 27cm, dài 19cm. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Hồng T lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu lén lút chiếm đoạt 01 xe đạp nhãn hiệu Asama màu trắng-xanh trị giá 1.800.000 đồng. Bị cáo có 01 tiền sự ngày 01/11/2017 bị công an phường G bắt quả tang xử phạt hành chính theo Quyết định xử phạt hành chính số 14 ngày 01/11/2017 về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa. Nay bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản có giá trị dưới 2.000.000 đồng, nên 01 tiền sự chưa được xóa là yếu tố cấu thành tội phạm. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo có 02 tiền án số 312/HSST ngày 05/9/1996 và án số 188/HSST ngày 18/7/2001 đã được xóa án, thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu. Vì vậy cần bắt bị cáo cách

ly khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe kẻ khác và phòng ngừa chung.

- Xét về tình tiết giảm nhẹ:

[5] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, gây thiệt hại không lớn là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

- Về hình phạt bổ sung:

[6] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không cần thiết bắt bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Việc bồi thường thiệt hại:

[7] 01 xe đạp nhãn hiệu Asama 2 màu trắng-xanh, kiểu dáng xe cào cào 2 giống thẳng làm bằng Inoc, tay lái ngang, yên xe trước bọc da màu đen, viền trắng, yên sau có đệm bọc da màu đen chưa thu hồi được. Người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

- Về việc xử lý vật chứng:

[8] Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo 01 áo thể thao màu tím-xanh, có sọc ngang hai bên vai, ngực trái áo có logo, tay trái có ký hiệu R10; 01 mũ len màu xám có chữ AUSTRIA màu trắng, đường kính vành mũ 27cm, dài 19cm vì không phải là vật chứng của vụ án.

[9] Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Buộc bị cáo Nguyễn Hồng T phải nộp số tiền 350.000 đồng là tiền bán xe đạp để sung quỹ Nhà nước.

- Về án phí:

[10] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[11] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: Nguyễn Hồng T 15

(mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 26 tháng 12 năm 2017.

Tạm giam bị cáo Nguyễn Hồng T 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hồng T 01 áo thể thao màu tím-xanh, có sọc ngang hai bên vai, ngực trái áo có logo, tay trái có ký hiệu R10 và 01 mũ len màu xám có chữ STRIA màu trắng, đường kính vành mũ 27cm, dài 19cm.

+ Buộc bị cáo Nguyễn Hồng T phải nộp 350.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hồng T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Nguyễn Hồng T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại anh Lê Văn Q được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận N;
- Công an quận N;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an quận N;
- Chi cục THADS quận N;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- PV 27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Hương

